

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 65/2020/KDTM-ST

Ngày: 30/9/2020.

V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng;

2. Bà Bùi Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngự - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 37/2020/TLST-KDTM Ngày 25 tháng 6 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 435/2020/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 215/2020/QĐST-KDTM ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần bê tông TN

Địa chỉ: Số 530, đường 30/4, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: ông Đinh Thái H, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số A, đường B, khu phố C, phường D, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Theo Giấy ủy quyền ngày 22/4/2020).

Bị đơn: Công ty TNHH đầu tư xây dựng KT

Địa chỉ: A Đường số B, khu phố C, phường D, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1983; Địa chỉ: A đường số B, phường C, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Đinh Thái H có đơn xin vắng mặt, Công ty TNHH đầu tư xây dựng KT, bà H vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định: Ngày 03/7/2015, Công ty KT (gọi tắt là Công ty KT) và Công ty cổ phần bê tông TN (gọi tắt là Công ty Tây Ninh) ký kết Hợp đồng cung cấp bê tông trộn sẵn số 02115/HĐ – BTN. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Bê tông Tây Ninh đã thực hiện đúng theo thỏa thuận. Ngày 02/8/2017, sau khi đối chiếu công nợ Công ty KT xác định còn nợ Công ty Bê tông Tây Ninh số nợ gốc tính đến ngày 30/6/2017 là 923.717.000 đồng, số tiền lãi phạt do chậm thanh toán cũng đã được xác nhận là 135.148.521 đồng. Công ty Bê tông Tây Ninh đã rất nhiều lần liên hệ, yêu cầu nhưng Công ty KT không thanh toán.

Nay Công ty cổ phần bê tông TN yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng KT trả cho Công ty cổ phần bê tông TN: Số tiền nợ gốc là 923.717.000 đồng và Tiền lãi phạt do nợ quá hạn tính đến ngày 30/6/2017 là 135.148.521 đồng. Tổng số tiền yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng KT trả cho Công ty cổ phần bê tông TN là: 1.058.865.521 đồng. Nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn thanh toán số nợ 1.058.865.521 đồng, không yêu cầu tính thêm tiền lãi, yêu cầu trả ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực.

Bị đơn công ty KT cùng người đại diện theo pháp luật: đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác nhưng vắng mặt không có lý do, không đến Tòa án để làm việc, không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: từ khi thụ lý cho đến mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Tranh chấp giữa Công ty cổ phần bê tông TN và Công ty TNHH đầu tư xây dựng KT phát sinh từ quan hệ hợp đồng thương mại về mua bán hàng hóa đây là loại tranh chấp được quy định tại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có trụ sở trên địa bàn quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng KT vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai và các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện ngày 03/7/2015 Công ty cổ phần bê tông TN và Công ty TNHH đầu tư xây dựng KT có ký với nhau Hợp đồng cung cấp bê tông trộn sẵn số 02115/HĐ – BTN. Nội dung hợp đồng về việc cung cấp bê tông trộn sẵn của bên Công ty Tây Ninh cho Công ty KT. Thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã cung cấp đủ số lượng và chất lượng bê tông. Ngày 02/8/2017, sau khi đối chiếu công nợ Công ty KT xác định còn nợ Công ty Bê tông Tây Ninh số nợ gốc tính đến ngày 30/6/2017 là 923.717.000 đồng, số tiền lãi phạt do chậm thanh toán cũng đã được bị đơn xác nhận là 135.148.521 đồng. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Tòa án buộc bị đơn thanh toán số nợ 1.058.865.521 đồng, không yêu cầu tính thêm tiền lãi, yêu cầu trả ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bị đơn không đến Tòa án tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không gửi văn bản hay giao nộp tài liệu chứng cứ liên quan đến tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ và lời khai vào tài liệu chứng cứ của nguyên đơn để xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 157, Điều 165; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 11; 34; 50; 55; 297; 300; 301 và Điều 306 luật Thương Mại;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần bê tông TN đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng KT về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng KT trả cho Công ty cổ phần bê tông TN số tiền: 1.058.865.521 (Một tỷ, không trăm năm mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm hai mươi mốt) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bên bị thi hành án chưa thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng KT phải nộp 43.765.966 (Bốn mươi ba triệu, bảy trăm sáu mươi lăm nghìn, chín trăm sáu mươi sáu) đồng.

Hoàn trả cho Công ty cổ phần bê tông TN số tiền tạm ứng án phí 21.882.983 đồng theo biên lai thu số 0057290 ngày 25/6/2020 của Cơ quan thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Khắc Hưng